

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TRUNG TÂM Y TẾ
KHU VỰC LIÊN CHIỀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTYT-KHNV
V/v cập nhật danh sách chấm dứt hành
nghề tại TTYT khu vực Liên Chiểu

Hòa Khánh, ngày tháng năm 2026

Kính gửi: Sở Y tế thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ Nghị định số 96/2023-NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh. Trung tâm Y tế khu vực Liên Chiểu kính thông báo thay đổi một số nội dung sau:

1. Cập nhật danh sách người chấm dứt hành nghề khám bệnh, chữa bệnh tại đơn vị, cụ thể:

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,C B khác	Ghi chú
1	Lê Thị Lành	009712/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TT-LT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/ Khoa Nhi	Không	

Vậy Trung tâm Y tế khu vực Liên Chiểu kính báo Sở Y tế xem xét, hỗ trợ đăng tải danh sách cập nhật người chấm dứt hành nghề của đơn vị lên trang thông tin Sở Y tế./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT,KHNV.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thành Tân

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

(Đính kèm Công văn số /TTYT-KHNV ngày tháng năm 2026 của Trung tâm Y tế khu vực Liên Chiểu)

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC LIÊN CHIỂU**
2. Địa chỉ: 525 Tôn Đức Thắng, Hòa Khánh, Đà Nẵng.
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:
 - Giờ làm việc hành chính: Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Buổi sáng từ 07h00 - 11h30 và buổi chiều từ 13h30 - 17h00)
 - Thời gian hoạt động khám bệnh, chữa bệnh: 24 giờ/7 ngày.
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
1	Nguyễn Thành Tân	001089/ĐNA-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt - Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sĩ CKII chuyên khoa Ngoại/Giám đốc/ Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật	Không	
2	Trần Viết Tiến	001068/ĐNA-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Bác sĩ CKI chuyên ngành RHM/Phó giám đốc	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			- Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Tham gia trực theo lịch phân công			
3	Bùi Long Dũng	001469/ĐNA-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội. - Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa - Siêu âm tổng quát	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Ths. Bác sĩ chuyên ngành Y khoa	Không	
4	Bùi Tiến	004644/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sĩ CKI YHCT/Phó TP KHNV	Không	
5	Nguyễn Thị Ly Na	006946/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sĩ CKI Nội khoa/ Trưởng khoa Nội TH	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
6	Trần Thị Thanh Nga	0005910/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 Sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ đa khoa/Khoa Nội TH	Không	
7	Lê Việt Trung	006633/ ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ CKI Nội khoa/ Phó trưởng khoa Nội TH	Không	
8	Nguyễn Thị Châu Loan	007345/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ CKI Nội khoa/ Khoa Khám bệnh	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
9	Phan Quang Thương	000872/ĐNA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sĩ Y khoa/Khoa Khám bệnh	Không	
10	Trần Thị Thu Thương	007983/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 Sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sĩ CKI Nội khoa/ Khoa Nội TH	Không	
11	Phan Hữu Nhân	000289/ĐNA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh y khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và Sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sĩ y khoa/Khoa Nội tổng hợp	Không	
12	Ngô Thị Tuyết Nhung	000962/ĐNA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch	Bác sĩ Y khoa/Khoa Nội tổng hợp	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
				phân công			
13	Nguyễn Văn Linh	007973/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ CKI Nội khoa/ Khoa Khám bệnh	Không	
14	Đoàn Thị Ngọc Phước	008826/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ đa khoa/Khoa Khám bệnh	Không	
15	Trần Duy Hòa	008633/ĐNA-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa - Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội.	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo	Bác sỹ đa khoa/Khoa Khám bệnh	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
				lịch phân công			
16	Võ Trung Phước	000540/ĐNA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Nội/ Khoa Nội tổng hợp	Không	
17	Hoàng Thị Phương Thảo	000569/ĐNA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sĩ Y khoa/Khoa Nội tổng hợp	Không	
18	Nguyễn Thảo My	000573/ĐNA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sĩ Y khoa/Khoa Nội tổng hợp	Không	
19	Nguyễn Thị Diễm My	000571/ĐNA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Bác sĩ Y khoa/Khoa Nội tổng hợp	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
				Tham gia trực theo lịch phân công			
20	Hồ Thy Ngân	0002592/QT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ đa khoa/Khoa Nhi	Không	
21	Nguyễn Thị Quỳnh Nga	000572/ĐNA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ Y khoa/Khoa Nhi	Không	
22	Trương Đạt Hường	008640/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ đa khoa/Khoa Nội TH	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
23	Đinh Văn Thiều	006378/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Thạc sỹ, bác sỹ chuyên ngành Nội khoa/ Trưởng Khoa Cấp cứu – Hồi sức tích cực	Ngoài giờ hành chính (Thứ Hai đến thứ Sáu: 11h30-13h30 và 17h00-21h00; Thứ Bảy, Chủ Nhật tại phòng khám cá nhân đã đăng ký	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
24	Lê Văn Ý Tiến	009869/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ đa khoa/ Khoa Cấp cứu – Hồi sức tích cực	Không	
25	Trần Thị Lan	000843/ĐNA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ Y khoa/ Khoa Cấp cứu – Hồi sức tích cực	Không	
26	Lê Thụy Trinh	009284/HCM-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ Y khoa/Khoa Cấp cứu – Hồi sức tích cực	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
27	Nguyễn Thị Hà	009561/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ đa khoa/Khoa Khám bệnh	Không	
28	Vương Phùng Thu	002124/ĐNA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh y khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ Y khoa/ Khoa Khám bệnh	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
29	Phan Thế Công	005985/ĐNA-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa - Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00 Tham gia trực	Bác sỹ CKI chuyên ngành Ngoại khoa/Phó TK Ngoại TH	Ngoài giờ hành chính (Thứ Hai đến thứ Sáu: 11h30-13h30 và 17h00-21h00; Thứ Bảy, Chủ Nhật tại phòng khám đa khoa Ân Đức 1	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
30	Phạm Tuấn Anh	005988/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ CKI chuyên ngành Ngoại khoa/Quyền TK Ngoại /Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật khoa Ngoại	Không	
31	Phan Võ Thanh Khang	008644/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ định hướng ngoại khoa/ Khoa Ngoại TH	Không	
32	Lê Đức Thọ	008642/ĐNA-CCHN	-Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa -Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ CKI chuyên ngành Ngoại khoa/Khoa Ngoại TH	Không	
33	Phạm Hoàng Long	009832/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30	Bác sỹ đa khoa/Khoa Ngoại TH	Ngoài giờ hành chính	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
				Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công		(Thứ Hai đến thứ Sáu: 11h30-13h30 và 17h00-21h00; Thứ Bảy, Chủ Nhật tại phòng khám đa khoa Ân Đức 1	
34	Lê Hoàng Hiệp	000417/ĐNA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh y khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sĩ Y khoa/Khoa Ngoại	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
35	Vi Văn Kỳ	000491/ĐNA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Ngoại/Khoa Ngoại	Không	
36	Trần Minh Phương	000538/ĐNA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sĩ Y khoa/ Khoa Ngoại	Không	
37	Đình Quốc Long	000694/ĐNA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sĩ chuyên khoa Ngoại khoa/Khoa Ngoại tổng hợp	Không	
38	Nguyễn Trung Huy	001976/ĐNA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Bác sĩ Y khoa/Khoa Ngoại	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
				Tham gia trực theo lịch phân công			
39	Nguyễn Thị Anh Tâm	000245/ĐNA-CCHN	- Khám và điều trị bệnh sản phụ khoa - Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa - Siêm âm sản phụ khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sĩ CKI chuyên ngành Phụ sản/Hợp đồng khoa Phụ sản – CCSKSS	Ngoài giờ hành chính (Thứ Hai đến thứ Sáu: 11h30-13h30 và 17h00-21h00; Thứ Bảy, Chủ Nhật tại phòng khám cá nhân đã đăng ký	
40	Trần Thị Hồng Diễm	002635/ĐNA-CCHN	- Khám và điều trị bệnh sản phụ khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7	Bác sĩ CKI chuyên ngành sản	Ngoài giờ hành	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			- Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa - Siêu âm sản phụ khoa	(Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	khoa/ Trưởng khoa Phụ sản - CSSKSS	chính (Thứ Hai đến thứ Sáu: 11h30-13h30 và 17h00-21h00; Thứ Bảy, Chủ Nhật tại phòng khám đa khoa Ân Đức 1	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
41	Nguyễn Tiến Chung	16998/BYT-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa - Siêu âm sản phụ khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ định hướng sản khoa/ Khoa Phụ sản – CCSKSS	Không	
42	Nguyễn Văn Liêm	009194/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh CK phụ sản	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ CKI/ Khoa Phụ sản – CCSKSS	Không	
43	Nguyễn Hữu Vinh	000544/ĐNA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ Sản	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ chuyên khoa Phụ Sản/Khoa Phụ sản - CSSKSS	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
44	Phạm Yến Quỳnh	009158/DNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ định hướng Sản khoa/ Khoa Phụ sản – CCSKSS	Không	
45	Bế Thị Xuân	000595/DNA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ chuyên khoa Phụ khoa/Khoa Phụ sản - CSSKSS	Không	
46	Phan Thị Ngọc Yến	007344/DNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa/ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ CK I chuyên ngành Nhi/Phó trưởng khoa Nhi	Ngoài giờ hành chính (Thứ Hai đến thứ Sáu: 11h30-13h30 và 17h00-21h00;	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
						Thứ Bảy, Chủ Nhật tại phòng khám Nhi đồng 315	
47	Trần Thị Vy Vy	007916/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ đa khoa/Khoa Nhi	Không	
48	Lê Văn Sỹ	002809/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sĩ CKII chuyên ngành quản lý y tế/Khoa Nhi	Không	
49	Trần Thị Xuân Trang	007999/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30	Bác sỹ đa khoa/Khoa Nhi	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
				Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công			
50	Lê Thị Nhật Hà	008647/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ đa khoa/Khoa Nhi	Không	
51	Phan Châu Yến Nhi	008627/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ CK I chuyên ngành Nhi/Khoa Nhi	Không	
52	Nguyễn Phan Liên Hải	008689/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ đa khoa/Khoa Nhi	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
53	Đào Thị Túy Duyên	009131/ĐNA-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ CK I chuyên ngành Nhi/Khoa Nhi	Không	
54	Lê Thị Bình	009328/ĐNA-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ đa khoa/Khoa Nhi	Không	
55	Phan Thị Mỹ Dung	009544/ĐNA-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ đa khoa/Khoa Nhi	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
56	Lê Thị Thu Vân	010021/ĐNA-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ đa khoa/Khoa Nhi	Không	
57	Nguyễn Thùy Vân Hoài	000019/ĐNA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh y khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ Y khoa/Khoa Nhi	Không	
58	Nguyễn Thị Thảo	000566/ĐNA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ Y khoa/ Khoa Nhi	Không	
59	Phan Tại Lê Nam	000640/ĐNA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7	Bác sỹ Y khoa/Khoa Nhi	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
				(Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công			
60	Nguyễn Thị Đài Trang	000758/ĐNA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sĩ Y khoa/Khoa Nhi	Không	
61	Lê Thế Phước	001458/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sĩ CKI chuyên ngành Nội/Trưởng khoa Khám bệnh	Không	
62	Phạm Thị Hoa	004350/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Bác sĩ đa khoa/Khoa khám bệnh	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
				Tham gia trực theo lịch phân công			
63	Lê Thị Thu Nga	002063/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh tâm thần	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ tâm thần/Hợp đồng Khoa khám bệnh	Không	
64	Đoàn Nhật Khánh	006457/ĐNA-CCHN	- Khám bệnh , chữa bệnh chuyên khoa THM - Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ CKI TMH/ Trưởng khoa LCK	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
65	Võ Thị Mỹ Hiếu	005742/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng – Hàm – Mặt	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ CKI RHM/Khoa LCK	Không	
66	Nguyễn Thị Sơn Tuyền	009109/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh CK RHM	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ RHM/Khoa LCK	Không	
67	Nguyễn Thị Thu Phương	007391/ĐNA-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa - Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa da liễu	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ CKI Da liễu/ Khoa LCK	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
68	Tăng Ngọc Phương Tâm	009108/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh CK RHM	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ CKI RHM/Khoa LCK	Không	
69	Trần Viết Quốc Cường	000511/ĐNA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ RHM/RHM-Mắt-TMH	Không	
70	Lê Hà My	009533/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ đa khoa/Khoa LCK	Không	
71	Nguyễn Thị Hồng Trâm	000088/QNA-GPHN	Y khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-	Bác sỹ y khoa/ Khoa LCK	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
				17h00) Tham gia trực theo lịch phân công			
72	Võ Huỳnh Duy Vũ	000059/ĐNA-GPHN	Y khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ y khoa/ Khoa LCK	Không	
73	Ngô Gia Bảo	009493/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ đa khoa/Khoa LCK	Không	
74	Võ Duy Lâm	000536/ĐNA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh y khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ Y khoa/Khoa Liên chuyên khoa	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
75	Ngô Văn Khanh	002733/ĐNA-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền - Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa VLTL-PHCN	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ CKI YHCT/Phó TK khoa YHCT-PHCN/Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật khoa YHCT-PHCN	Không	
76	Nguyễn Đình Minh Đạt	007427/ĐNA-CCHN	- Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền - Chuyên khoa phục hồi chức năng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Thạc sỹ Bác sỹ YHCT/khoa YHCT-PHCN	Không	
77	Ngô Thị Kiều Vi	008649/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ YHCT/khoa YHCT-PHCN	Không	
78	Phan Thị Diễm	004107/ĐNA-	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30	Y sĩ/Khoa YHCT-PHCN	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
	Kiều	CCHN	cổ truyền	Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công			
79	Bùi Kim Loan	002712/ĐNA-CCHN	- Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa CDHA - Nội soi tiêu hóa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Ths.Bác sỹ chuyên ngành CDHA/ Trưởng khoa CDHA	Không	
80	Trần Hồng Quân	007237/ĐNA-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa CDHA	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Ths.Bác sỹ chuyên ngành CDHA/Phó TK khoa CDHA	Không	
81	Trương Quang Thắng	0016364/ĐNA-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa CDHA	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Bác sỹ CK1 CDHA /Khoa CDHA	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
				Tham gia trực theo lịch phân công			
82	Bùi Hữu Tân	004755/ĐNA-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa CDHA	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ CDHA /Khoa CDHA	Không	
83	Nguyễn Đình Hoàng Phước	000169/ĐNA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh y khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ y khoa/Khoa CDHA	Không	
84	Nguyễn Thị Liên An	000224/ĐNA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh y khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sỹ y khoa/Khoa CDHA	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
85	Dương Đình Kiên	000517/ĐNA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sĩ Y khoa/Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
86	Trịnh Hải Minh Tuấn	000655/ĐNA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sĩ Y khoa/Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Không	
87	Đoàn Thị Mai	007312/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên ngành xét nghiệm	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sĩ CK1 chuyên ngành Hóa sinh y học/ Trưởng khoa Xét nghiệm	Không	
88	Phạm Thị Thanh Thu	000537/ĐNA-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch	Bác sĩ Y khoa/Khoa Xét nghiệm	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
				phân công			
89	Nguyễn Phú Tiến	007300/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sĩ đa khoa/Khoa KSBT-HIV/AIDS/ Khoa Nội TH	Không	
90	Huỳnh Bá Phương Linh	008042/ĐNA-CCHN	Khám tư vấn và điều trị dự phòng theo Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Bác sĩ Y học dự phòng	Không	
91	Đinh Bảo Trâm	008632/QNA-CCHN	Khám tư vấn và điều trị dự phòng theo Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Bác sĩ Y học dự phòng	Không	
92	Trần Thị Hoa Mai	009112/ĐNA-CCHN	Khám tư vấn và điều trị dự phòng theo Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Bác sĩ Y học dự phòng	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
93	Nguyễn Thị Mai	009001/ĐNA-CCHN	Khám tư vấn và điều trị dự phòng theo Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Bác sĩ Y học dự phòng	Không	
94	Nguyễn Hoài Thảo Vy	009114/ĐNA-CCHN	Khám tư vấn và điều trị dự phòng theo Thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Bác sĩ Y học dự phòng	Không	
95	Bùi Thanh Hưng	002865/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Gây mê hồi sức	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Bác sĩ đa khoa/Gây mê hồi sức/ Khoa Ngoại TH	Không	
96	Nguyễn Thị Diễm	006155/ĐNA-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Liên chuyên khoa	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.				
97	Ngô Hoàng Yến Vỹ	002727/ĐNA-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT – BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh.	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Hộ sinh viên/Phòng Điều dưỡng	Không	
98	Lê Thị Ánh Ngọc	004689/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Điều dưỡng viên/Phòng Điều dưỡng	Không	
99	Lê Thị Bích Phượng	007838/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30	Điều dưỡng viên/Phòng Điều	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Chiều 13h30-17h00)	đưỡng		
100	Lê Thị Ánh Vân	002792/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Điều dưỡng viên/Phòng Điều dưỡng	Không	
101	Lê Thị Cho	0005047/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Điều dưỡng viên/Phòng Điều dưỡng	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
102	Phạm Thị Hồng Thủy	009689/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Điều dưỡng viên/Phòng Điều dưỡng	Không	
103	Võ Thị Tây Nguyên	000055/ĐNA-GPHN	Điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Điều dưỡng viên/Phòng Điều dưỡng	Không	
104	Nguyễn Thị Đang Trang	002715/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghề nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trưởng khoa/Khoa Nội TH	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
105	Ngô Thị Vân Na	002800/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Nội TH	Không	
106	Nguyễn Thị Ái Trâm	002642/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa KSNK	Không	
107	Nguyễn Thị Minh Châu	005419/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Nội TH	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			chức danh nghề nghiệp điều dưỡng				
108	Nguyễn Thị Thùy Nhung	004750/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Nội TH	Không	
109	Ngô Thị Trúc Nhân	008945/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Nội TH	Không	
110	Phạm Thị Vân	002788/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-	Điều dưỡng viên/Khoa Nội TH	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	17h00) Tham gia trực theo lịch phân công			
111	Nguyễn Thị Thục	002905/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Nội TH	Không	
112	Nguyễn Thị Gái	002737/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Nội TH	Không	
113	Châu Thị Minh	002779/ĐNA-	Quyết định số	Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
	Phuong	CCHN	41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	(Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	viên/Khoa Nội TH		
114	Nguyễn Thị Phương Thảo	004814/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa YHCT-PHCN	Không	
115	Nguyễn Lê Thùy Trang	0005032/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Nội TH	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
116	Phạm Thị Phương Thảo	007327/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Nội TH	Không	
117	Dương Thị Kim Phương	003466/QNA-CCHN	Điều dưỡng đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Nội TH	Không	
118	Đặng Thị Cẩm Nhung	006392/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Nội TH	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			chức danh nghề nghiệp điều dưỡng				
119	Nguyễn Thị Hoàng Yến	009252/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Nội TH	Không	
120	Nguyễn Trần Kim Ngân	009668/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Nội TH	Không	
121	Phạm Thị Nguyệt Nhi	009731/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30	Điều dưỡng viên/Khoa Nội	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	TH		
122	Trần Thị Lệ	008885/QNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Nội TH	Không	
123	Trần Thị Thanh Hằng	009684/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Nội TH	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			chức danh nghề nghiệp điều dưỡng				
124	Mai Thị Tâm	009978/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Nội TH	Không	
125	Trần Thị Khánh Huyền	000099/ĐNA-GPHN	Điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Nội TH	Không	
126	Nguyễn Thị Diệu	000597/ĐNA-GPHN	Điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch	Điều dưỡng/Khoa Nội	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
				phân công			
127	Võ Thị Thời	000369/ĐNA-GPHN	Điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng/Khoa Nội	Không	
128	Nguy Thị Minh Phượng	0005479/GL-CCHN	Điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng/Khoa Nội	Không	
129	Nguyễn Thị Mỹ Loan	002806/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trưởng khoa/Khoa HSCC	Không	
130	Phạm Thị Cẩm Thảo	002784/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30	Điều dưỡng viên/Khoa HSCC	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công			
131	Đồng Thị Kim Dung	002723/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa HSCC	Không	
132	Trần Nhật Lệ	008324/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa HSCC	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
133	Lê Thị Diệu Loan	008858/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa HSCC	Không	
134	Trương Văn Phước	005092/QNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Ngoại tổng hợp	Không	
135	Nguyễn Thị Mỹ Lợi	007995/BĐ-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo	Điều dưỡng viên/Khoa HSCC	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	lịch phân công			
136	Võ Thị Mỹ Hạnh	009948/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa HSCC	Không	
137	Huỳnh Thị Kim Yến	002787/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trưởng khoa /Khoa Ngoại TH	Không	
138	Phạm Thị Thu	002783/ĐNA-	Quyết định số	Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
	Hiền	CCHN	41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	(Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	viên/Khoa Ngoại TH		
139	Đặng Thị Thu Thúy	002759/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Ngoại TH	Không	
140	Phạm Thị Kim Phương	006282/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Ngoại TH	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			ng nghiệp điều dưỡng				
141	Trần Thị Kiều Trinh	006672/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Ngoại TH	Không	
142	Đinh Thị Như Ý	007580/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Ngoại TH	Không	
143	Phạm Thị Tố Trinh	007303/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-	Điều dưỡng viên/Khoa Ngoại TH	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	17h00) Tham gia trực theo lịch phân công			
144	Trần Vũ Quỳnh Duyên	006897/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Ngoại TH	Không	
145	Lê Văn Tiền	007781/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Ngoại TH	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			ng nghiệp điều dưỡng				
146	Mạc Như Quang	006678/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật chuyên môn Gây mê – Hồi sức	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Ngoại TH	Không	
147	Huỳnh Kim Nghĩa	002618/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật chuyên môn Gây mê – Hồi sức	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Kỹ thuật viên GMHS/ Khoa Ngoại TH	Không	
148	Đặng Nữ Thùy Trang	002619/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật chuyên môn Gây mê – Hồi sức	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Kỹ thuật viên GMHS /Khoa Ngoại TH	Không	
149	Phan Huỳnh Mỹ Duyên	004816/ĐNA-CCHN	CS người bệnh chuyên khoa Gây	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30	Điều dưỡng viên/Khoa Ngoại	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			mê – Hồi sức	Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	TH		
150	Hoàng Nguyễn Mỹ Duyên	000978/ĐNA-GPHN	Điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng/Khoa Ngoại	Không	
151	Lê Thị Thảo	000662/ĐNA-GPHN	Điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng/Khoa Ngoại	Không	
152	Võ Thị Quỳnh Trang	002725/ĐNA-CCHN	CS người bệnh chuyên khoa Gây mê – Hồi sức	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Ngoại TH	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
153	Phan Thị Minh Thuận	002896/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Ngoại TH	Không	
154	Nguyễn Thị Xuân	002927/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Ngoại TH	Không	
155	Trần Đình Phước	007302/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Ngoại TH	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			chức danh nghề nghiệp điều dưỡng				
156	Nguyễn Thị Minh Tuyên	008794/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Ngoại TH	Không	
157	Nguyễn Thị Mỹ Vân	009916/ĐNA-CCHN	Điều dưỡng chuyên ngành gây mê hồi sức	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Ngoại TH	Không	
158	Trương Thị Mẫn Vy	009638/ĐNA-CCHN	Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo	Điều dưỡng viên/Khoa Ngoại TH	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
				lịch phân công			
159	Bùi Thùy Mai Linh	0005414/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Ngoại TH	Không	
160	Nguyễn Thị Tường Vi	0009675/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Ngoại TH	Không	
161	Lê Hoàng Huyền	008426/QNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Điều dưỡng viên/Khoa Ngoại TH	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Tham gia trực theo lịch phân công			
162	Hoàng Thị Minh Phương	002765/ĐNA-CCHN	Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Hộ sinh trưởng khoa/ Khoa Phụ sản – CCSKSS	Không	
163	Trương Thị Lệ Tảo	002632/ĐNA-CCHN	Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Hộ sinh viên/ Khoa Phụ sản – CCSKSS	Không	
164	Nguyễn Thị Đỗ	002862/ĐNA-	Thông tư số	Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh viên/	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
	Quyên	CCHN	12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Khoa Phụ sản – CCSKSS		
165	Dương Thị Ái Hương	002906/ĐNA-CCHN	Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Hộ sinh viên/ Khoa Phụ sản – CCSKSS	Không	
166	Lê Thị Phương	003744/ĐNA-CCHN	Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Hộ sinh viên/ Khoa Phụ sản – CCSKSS	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
167	Lê Long Uyên	0005935/ĐNA-CCHN	Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Hộ sinh viên/ Khoa Phụ sản – CCSKSS	Không	
168	Nguyễn Thị Tuyết Trinh	007597/ĐNA-CCHN	Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Hộ sinh viên/ Khoa Phụ sản – CCSKSS	Không	
169	Trần Thị Mẫn Linh	002714/ĐNA-CCHN	Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Hộ sinh viên/ Khoa Phụ sản – CCSKSS	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
170	Hoàng Tố Uyên	002641/ĐNA-CCHN	Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Hộ sinh viên/ Khoa Phụ sản – CCSKSS	Không	
171	Ngô Thị Thanh Thủy	002860/ĐNA-CCHN	Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Hộ sinh viên/ Khoa Phụ sản – CCSKSS	Không	
172	Nguyễn Thị Thanh Hiệp	002631/ĐNA-CCHN	Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo	Hộ sinh viên/ Khoa Phụ sản – CCSKSS	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			hộ sinh	lịch phân công			
173	Mai Thị Kim Loan	002720/ĐNA-CCHN	Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Hộ sinh viên/ Khoa Phụ sản – CCSKSS	Không	
174	Nguyễn Thị Như Ngọc	002916/ĐNA-CCHN	Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Hộ sinh viên/ Khoa Phụ sản – CCSKSS	Không	
175	Châu Thị Hậu	002734/ĐNA-CCHN	Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Hộ sinh viên/ Phòng Dân số	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh				
176	Phạm Thị Nhã	009045/ĐNA-CCHN	Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Hộ sinh viên/ Khoa Phụ sản – CCSKSS	Không	
177	Nguyễn Thị Mỹ Hậu	007796/QNA-CCHN	Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Hộ sinh viên/ Khoa Phụ sản – CCSKSS	Không	
178	Nguyễn Hồng Phương Nhi	004433/TTH-CCHN	Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Hộ sinh viên/ Khoa Phụ sản – CCSKSS	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
				Tham gia trực theo lịch phân công			
179	Hồ Thị Trinh	006175/ĐNA-CCHN	Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Hộ sinh viên/ Khoa Phụ sản – CCSKSS	Không	
180	Nguyễn Thị Kim Anh	004747/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trưởng khoa/Khoa Nhi	Không	
181	Lê Thị Mỹ Trinh	002568/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo	Điều dưỡng viên/Khoa Nhi	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			ngành vụ ngạch viên chức điều dưỡng	lịch phân công			
182	Nguyễn Thị Kim Giang	002707/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn ngành vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Nhi	Không	
183	Nguyễn Thị Phong	002935/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn ngành vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Nhi	Không	
184	Nguyễn Thị Tô Dung	002731/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-	Điều dưỡng viên/Khoa Nhi	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	17h00) Tham gia trực theo lịch phân công			
185	Lương Thị Ngọc Hào	007215/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Nhi	Không	
186	Đoàn Thị Ánh Hương	007696/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Nhi	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
187	Nguyễn Thị Trà My	007509/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Nhi	Không	
188	Nguyễn Thị Tâm	007489/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Nhi	Không	
189	Nguyễn Thị Thanh Nga	002791/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo	Điều dưỡng viên /Khoa Nhi	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			ngành vật tư y tế viên chức điều dưỡng	lịch phân công			
190	Nguyễn Thị Kim Dung	002789/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn ngành vật tư y tế viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Nhi	Không	
191	Phạm Thị Thu Hằng	002647/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn ngành vật tư y tế viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Khám bệnh	Không	
192	Nguyễn Hải Nam	002785/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-	Điều dưỡng viên/Khoa Nhi	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	17h00) Tham gia trực theo lịch phân công			
193	Võ Thị Ni Na	004724/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Nhi	Không	
194	Trần Thị Thương	009441/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Nhi	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
195	Nguyễn Đình Bảo Trân	009765/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Nhi	Không	
196	Nguyễn Thị Thùy Trang	007022/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Nhi	Không	
197	Nguyễn Mai Thị Khánh Ly	002140/ĐNA-GPHN	Điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Điều dưỡng/ Khoa Nhi	Không	Cập nhật thông tin số GPHN

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
				Tham gia trực theo lịch phân công			
198	Huỳnh Thị Thu Lợi	004681/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Y sĩ /Khoa khám bệnh	Không	
199	Lê Thị Hồng Liên	002569/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Phó trưởng phòng điều dưỡng/Phòng điều dưỡng	Không	
200	Trần Thị Thanh Nhựt	002795/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Điều dưỡng viên/Khoa khám bệnh	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Tham gia trực theo lịch phân công			
201	Bùi Thị Non	002586/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa khám bệnh	Không	
202	Lê Thị Hồng Phúc	007487/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa KSNK	Không	
203	Mai Thị Ánh	0005451/ĐNA-	Quyết định số	Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
	Vân	CCHN	41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	(Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	viên/Khoa khám bệnh		
204	Trần Thị Kiều Oanh	004782/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa khám bệnh	Không	
205	Ngô Thị Ngọc Tuyền	006409/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa Liên chuyên khoa	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			ng nghiệp điều dưỡng				
206	Nguyễn Thị Tuyết Nhi	000292/ĐNA-GPHN	Điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng/Khoa Liên chuyên khoa	Không	
207	Trương Thị Thu Yến	002643/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa khám bệnh	Không	
208	Đặng Thị Nhung	004931/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa khám bệnh	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
209	Tổng Thị Thanh Thủy	002595/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa khám bệnh	Không	
210	Trương Thị Thanh Nguyên	006156/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa KSNK	Không	
211	Bùi Văn Long	006191/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã	Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo	Điều dưỡng viên/Khoa Nội tổng hợp	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	lịch phân công			
212	Trần Thị Thanh Thảo	009250/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa khám bệnh	Không	
213	Đinh Thị Thu Hiền	008407/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa khám bệnh	Không	
214	Nguyễn Thị	008978/ĐNA-	Thông tư liên tịch	Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
	Thúy Quyên	CCHN	số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	viên/Khoa khám bệnh		
215	Nguyễn Thị Sáu	002607/QNA-CCHN	Điều dưỡng đa khoa	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa KSNK	Không	
216	Hồ Nguyễn Thụy Tuyết Hồng	009883/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa khám bệnh	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			ng nghiệp điều dưỡng				
217	Huỳnh Lê Như Ngọc	009357/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa khám bệnh	Không	
218	Phan Hoàng Vũ	002567/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng trưởng khoa/Khoa LCK	Không	
219	Phạm Hoàng Phúc	008793/ĐNA-CCHN	Chăm sóc người bệnh theo chuyên khoa răng, hàm mặt	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Điều dưỡng viên/Khoa LCK	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
				Tham gia trực theo lịch phân công			
220	Nguyễn Cửu Khoa	007140/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa LCK	Không	
221	Nguyễn Trần Uy Kha	002704/ĐNA-CCHN	Chăm sóc người bệnh theo chuyên khoa răng, hàm mặt	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa LCK	Không	
222	Dương Thị Thảo Quyên	009168/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo	Điều dưỡng viên/Khoa LCK	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	lịch phân công			
223	Lê Thị Thu Thủy	009044/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa LCK	Không	
224	Vũ Tố Trâm	009451/ĐNA-CCHN	Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa LCK	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
225	Nguyễn Thị Lợi	002603/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu-phục hồi chức năng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Kỹ thuật viên VLTL-PHCN/ KTV trường khoa YHCT-PHCN	Không	
226	Nguyễn Thị Đăng	002711/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu-phục hồi chức năng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Kỹ thuật viên VLTL-PHCN/ Khoa YHCT-PHCN	Không	
227	Trương Thị Thu Thủy	002915/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu-phục hồi chức năng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Kỹ thuật viên VLTL-PHCN/ Khoa YHCT-PHCN	Không	
228	Lê Thị Quy Nin	004688/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật chuyên môn về vật lý trị liệu-phục hồi chức năng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-	Kỹ thuật viên VLTL-PHCN/ Khoa YHCT-	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			năng	17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	PHCN		
229	Bùi Triệu Phú	002614/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Kỹ thuật viên HAYH /KTV trưởng khoa CDHA	Không	
230	Thái Anh Tuấn	002604/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Kỹ thuật viên HAYH /Khoa CDHA	Không	
231	Hoàng Thị Lê Na	0005192/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên /Khoa CDHA	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			viên chức điều dưỡng				
232	Nguyễn Quốc Hoàng	0005174/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Kỹ thuật viên HAYH /Khoa CDHA	Không	
233	Phan Thị Diệp	002767/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Kỹ thuật viên HAYH /Khoa CDHA	Không	
234	Hoàng Thị Phương Anh	002570/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch viên chức điều dưỡng	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Điều dưỡng viên/Khoa CDHA	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
235	Phạm Phú Hải	0005623/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Kỹ thuật viên HAYH/ Khoa CDHA	Không	
236	Trần Văn Học	002616/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật chuyên môn về X Quang	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Kỹ thuật viên HAYH /Khoa CDHA	Không	
237	Nguyễn Vươn Chính	002610/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật chuyên môn về X Quang	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Kỹ thuật viên HAYH/ Khoa CDHA	Không	
238	Tạ Thị Bình	0005448/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-	Kỹ thuật viên HAYH /Khoa CDHA	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
				17h00) Tham gia trực theo lịch phân công			
239	Nguyễn Thị Hiền	0005629/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Kỹ thuật viên/Khoa CDHA	Không	
240	Lê Ngọc Quỳnh Tiên	008092/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Kỹ thuật viên/Khoa CDHA	Không	
241	Phan Công Phước	005275/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Kỹ thuật viên/Khoa CDHA	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
242	Trần Quang Vũ	002602/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật chuyên môn xét nghiệm	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Kỹ thuật viên XN/Phó trưởng khoa Xét nghiệm	Không	
243	Nguyễn Thị Phúc	002724/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật chuyên môn xét nghiệm	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Kỹ thuật viên XN/Khoa Xét nghiệm	Không	
244	Trần Thị Thập Linh	004591/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật chuyên môn xét nghiệm	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Kỹ thuật viên XN/Khoa Xét nghiệm	Không	
245	Mai Thị Bích Quyên	002617/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật chuyên môn xét nghiệm	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-	Kỹ thuật viên XN/Khoa Xét nghiệm	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
				17h00) Tham gia trực theo lịch phân công			
246	Nguyễn Thị Thu Thủy	002605/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật chuyên môn xét nghiệm	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Kỹ thuật viên XN/Khoa Xét nghiệm	Không	
247	Lữ Thị Vĩ	002768/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật chuyên môn xét nghiệm	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Kỹ thuật viên XN/Khoa Xét nghiệm	Không	
248	Lê Thị Thùy Chiêu	002701/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật chuyên môn xét nghiệm	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Kỹ thuật viên XN/Khoa Xét nghiệm	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
249	Nguyễn Thị Phú	0005476/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật chuyên môn xét nghiệm	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Kỹ thuật viên XN/Khoa Xét nghiệm	Không	
250	Trần Thị Hòa	006734/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật chuyên môn xét nghiệm	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Kỹ thuật viên XN/Khoa Xét nghiệm	Không	
251	Trương Tuấn Anh	009256/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật chuyên môn xét nghiệm	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Kỹ thuật viên XN/Khoa Xét nghiệm	Không	
252	Ngô Thị Cẩm Bình	009657/ĐNA-CCHN	Kỹ thuật chuyên môn xét nghiệm	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-	Kỹ thuật viên XN/Khoa Xét nghiệm	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
				17h00) Tham gia trực theo lịch phân công			
253	Mai Ngọc Kiều Vy	000142/ĐNA-GPHN	Kỹ thuật chuyên môn xét nghiệm	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Kỹ thuật viên XN/Khoa Xét nghiệm	Không	
254	Nguyễn Thị Bích Trúc	000207/QNA-GPHN	Kỹ thuật chuyên môn xét nghiệm	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00) Tham gia trực theo lịch phân công	Kỹ thuật viên XN/Khoa Xét nghiệm	Không	
255	Mai Thị Phương	002571/ĐNA-CCHN	Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ ngạch	Từ thứ 2 đến thứ 6 (Sáng 7h00-11h30 Chiều 13h30-17h00)	Điều dưỡng viên/ Trưởng khoa KSNK	Không	

TT	Họ tên	Số GPHN/ Số CCHN	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn	Thời gian ĐKHN tại cơ sở KB,CB khác	Ghi chú
			viên chức điều dưỡng				

./.

tramdb - 04/09/2026 08:33:06 - tramdb - tramdb - tramdb